

Hàng Bộ Thường Chỉ L	
CV	Số: 493
	Ngày: 30/5/2025
	Chức vụ:

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN ỦY TÂN BÌNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tân Bình, ngày 12 tháng 5 năm 2025

Số 320-KH/QU

KẾ HOẠCH

chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở
nhiệm kỳ 2025-2030

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kế hoạch số 452-KH/TU, ngày 02 tháng 5 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ cơ sở và đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường vụ Quận ủy đề ra kế hoạch chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

I. YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030 phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội đảng các cấp gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Trung ương Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong toàn hệ thống chính trị; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận thật kỹ, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên; dự báo tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng, trọng tâm phát triển gắn với chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của khu vực, các đơn vị hành chính mới được thành lập; văn kiện đại hội phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm và dễ kiểm tra. Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác

lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát với tình hình, bối cảnh, yêu cầu mới và tính khoa học, khả thi cao.

3. Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp ủy các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực quan trọng, trọng yếu. Cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; thật sự là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với Nhân dân; có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự, bầu cử hoặc chỉ định phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; làm thận trọng từng bước, “làm đến đâu chắc đến đó”; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) nhiệm kỳ tới, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, đã kinh qua thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác và quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công tác và uy tín của cán bộ làm thước đo, tiêu chí cơ bản để đánh giá. Phải kế thừa, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác thẩm định nhân sự trên cơ sở mở rộng, phát huy tối đa trách nhiệm của các cơ quan chức năng; chủ động rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo,... Không sử dụng thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên không gian mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ “sót” những người thật sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để “lọt” vào cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, dao động, không kiên định

đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, “lợi ích nhóm”, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”,...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách. Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu để bầu cấp ủy cấp trên.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, chi bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy “cái đẹp” dẹp “cái xấu”; coi trọng, tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh,... của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với việc đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phân tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội

1.1. Đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở thực hiện 3 nội dung như sau:

(1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025-2030.

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3) Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý, thì có thể đại hội với 02 nội dung như trên, chưa tiến hành bầu cấp ủy khóa mới.

1.2. Những đảng bộ phường (sau khi sắp xếp), thì đại hội với 02 nội dung:

(1) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 trên cơ sở nội dung nghị quyết đại hội của các đảng bộ, chi bộ trước khi hợp nhất, sáp nhập; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030.

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo văn kiện của Thành phố Hồ Chí Minh (sau sắp xếp), dự thảo văn kiện đại hội cấp trên trực tiếp.

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030 và phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

2.1. Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở gồm hai báo cáo chủ yếu

- Báo cáo chính trị là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm cho phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ mới; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ 2025-2030, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập

thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025-2030.

2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, có kế hoạch, cơ chế, hình thức và thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, ý kiến các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ nguyên lãnh đạo, giới trí thức, nhà khoa học, chuyên gia và các tầng lớp Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến.

- Đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở phải bố trí thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại hội; thảo luận sâu sắc, có tranh luận và phản biện, cầu thị, lắng nghe, tôn trọng, chọn lọc và tiếp thu đúng nguyên tắc, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

- Các cấp ủy cơ sở lấy ý kiến của Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Quận ủy viên phụ trách; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy; cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, tổ chức chính trị - xã hội quận (có liên quan) và cơ quan quản lý theo ngành dọc về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và định hướng công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, phát triển ngành, đoàn thể trong nhiệm kỳ tới, gắn với định hướng phát triển của Thành phố và theo quy định của ngành dọc.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Về tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị và tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý được ban hành kèm theo Quyết định số 1221-QĐ/QU, ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ban Thường vụ Quận ủy. Các cấp ủy căn cứ vào yêu cầu, tiêu chuẩn chung nêu tại Kế hoạch này để cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của cấp mình theo quy định (*Phụ lục 1*).

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội)

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ ở mỗi cấp: Cấp cơ sở tháng 4 năm 2025; đảng bộ phường là tháng 7 năm 2025.

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân tháng 3 năm 2026.

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) là thời điểm bầu cử hoặc đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (gồm các đoàn thể chính trị - xã hội)

(1) Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) phải còn thời gian công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 Kế hoạch này.

- Đối với đảng bộ phường: Nam sinh từ tháng 7 năm 1968, nữ sinh từ tháng 3 năm 1972 trở lại đây. Đối với trưởng công an phường, thì phải còn thời gian công tác ít nhất 05 năm (60 tháng) theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

- Đối với cấp cơ sở: Nam sinh từ tháng 4 năm 1968, nữ sinh từ tháng 01 năm 1972 trở lại đây.

(2) Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 48 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ ở mỗi cấp.

- Đối với đảng bộ phường: Nam sinh từ tháng 7 năm 1967 và nữ sinh từ tháng 7 năm 1971 trở lại đây. Đối với trưởng công an phường, thì còn thời gian công tác ít nhất 48 tháng theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

- Đối với cấp cơ sở: Nam sinh từ tháng 4 năm 1967, nữ sinh từ tháng 5 năm 1971 trở lại đây.

- Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 36 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức. Thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 Kế hoạch này.

(3) Đối với lực lượng vũ trang:

- Độ tuổi tham gia cấp ủy căn cứ vào độ tuổi nghỉ hưu quy định tại Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam (sửa đổi, bổ sung năm 2024) và Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023). Các đồng chí tham gia cấp ủy địa phương

thực hiện theo quy định chung về độ tuổi tham gia cấp ủy các cấp theo Kế hoạch này.

- Các đồng chí tham gia cấp ủy trong công an tuổi tái cử phải đủ tuổi công tác ít nhất 48 tháng, trường hợp đặc biệt đối với công an còn tuổi công tác từ 30 tháng trở lên đến dưới 48 tháng, đối với quân đội còn tuổi công tác từ 12 tháng trở lên đến dưới 30 tháng phải là các đồng chí có năng lực, đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ, uy tín cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ quyết định.

(4) Đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp:

Các đồng chí bí thư là thủ trưởng, phó bí thư đảng ủy chuyên trách trong đảng bộ của cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (*gồm các tổ chức chính trị - xã hội*), đơn vị sự nghiệp; bí thư hoặc phó bí thư là chủ tịch hội đồng thành viên (*hội đồng quản trị*), tổng giám đốc, phó bí thư chuyên trách công tác đảng trong các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống còn tuổi công tác từ 01 năm (*12 tháng*) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

(5) Trường hợp cán bộ nghỉ hưu, nghỉ chế độ tham gia cấp ủy thì độ tuổi không quá 70 đối với nam và 65 đối với nữ, trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

3.4. Độ tuổi tái cử ủy ban kiểm tra đảng ủy

Độ tuổi tái cử ủy ban kiểm tra đảng ủy thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với độ tuổi tái cử cấp ủy theo quy định của Bộ Chính trị.

3.5. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy

(1) Cơ cấu cấp ủy:

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu "cứng" tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của địa phương, đơn vị.

- Các địa phương, đơn vị có cơ cấu cấp ủy viên nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ, thì bổ sung sau đại hội.

- Phân đầu đặt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; phân đầu tỉ lệ cán bộ trẻ tuổi (*dưới 42 tuổi đối với cấp phường*) từ 10% trở lên (*tính cho cả nhiệm kỳ*); phân đầu tỉ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ khoảng 5%; tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Cấp ủy và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền phải có trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới theo quy định.

- Phân đầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong nhiệm kỳ (không thực hiện đổi mới với đảng bộ hợp nhất, sáp nhập). Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy và phân đầu thực hiện trong ban thường vụ, thường trực cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp ủy theo Kế hoạch này, thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

(2) Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy:

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy (*Phụ lục 2*).

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đảng viên, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định của cấp có thẩm quyền.

3.6. Quy trình nhân sự cấp ủy

Quy trình nhân sự, gồm: (1) Quy trình nhân sự đối với các đảng bộ, chi bộ không thực hiện việc sáp nhập; (2) Quy trình chỉ định nhân sự từ nguồn tại chỗ đối với các đảng bộ phường sau hợp nhất, sáp nhập (*Phụ lục 3*).

3.7. Thực hiện bầu cử trong đại hội

Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu đi dự đại hội cấp trên

4.1. Đối với đảng bộ phường (sau khi sắp xếp)

Số lượng đại biểu dự đại hội không quá 250 đại biểu (*Ban Thường vụ Thành ủy phân bổ số lượng và chỉ định đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030*).

4.2. Đối với đảng bộ cơ sở

- Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên tiến hành đại hội đảng viên. Trường hợp đảng bộ có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được Ban Thường vụ Quận ủy đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu. Số lượng đại biểu do cấp ủy triệu tập đại hội quyết định nhưng không quá 80 đại biểu.

- Đảng bộ cơ sở có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu, số lượng đại biểu từ 100 đến 150 đại biểu.

- Cơ cấu đại biểu cơ bản thực hiện như nhiệm kỳ 2020-2025 và bảo đảm có đại biểu ở ngành, lĩnh vực quan trọng (*không tính đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận tại đại hội.

5. Thời gian tiến hành đại hội

- Các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc chưa tổ chức đại hội, nhanh chóng tổ chức đại hội **trước ngày 31 tháng 5 năm 2025**.

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu cấp cơ sở không quá 02 ngày, hoàn thành **trước ngày 30 tháng 6 năm 2025**. Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội.

- Đại hội đại biểu đảng bộ phường (sau khi sắp xếp) không quá 02 ngày, hoàn thành **trước ngày 31 tháng 8 năm 2025**.

- Việc kiện toàn, bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 thực hiện theo Kết luận số 128-KL/TW, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương công tác cán bộ.

6. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc phân công cấp ủy viên khóa mới ngay sau đại hội hoặc sau khi được chỉ định theo đúng phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phù hợp với yêu cầu tình hình thực tiễn.

- Chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, hưởng chế độ, chính sách theo quy định đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử. Đối với cán bộ đủ tuổi tái cử mà có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, thì cho nghỉ hưu và giải quyết chế độ, chính sách theo Kết luận số 75-KL/TW, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị và các quy định liên quan.

- Cán bộ ở cấp phường sau khi tổ chức lại đơn vị hành chính cấp phường không tái cử do không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện hoặc không thể phân công, bố trí công tác khác, thì thực hiện theo Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28 tháng 5 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

- Về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo ủy ban nhân dân phường và các chức danh lãnh đạo có cơ cấu cấp ủy cấp phường nhưng không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 thì cho thôi giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ngay sau đại hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Quận ủy

- Chỉ đạo tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 45-CT/TW, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Kế hoạch này đến các cấp ủy cơ sở; lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội đối với các tổ chức đảng trực thuộc; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

- Cho ý kiến xét duyệt nội dung dự thảo văn kiện và phương án nhân sự đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030 gắn với thực hiện Thông báo số 1163-TB/QU, ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ban Thường vụ Quận ủy về việc phân công Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Quận ủy viên, thành viên Tiểu ban văn kiện phụ trách theo dõi, hướng dẫn và xét duyệt nội dung dự thảo văn kiện đại hội cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030; Thông báo số 1190-TB/QU, ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ban Thường vụ Quận ủy về phân công nhiệm vụ và thành lập Tổ công tác của Ban Thường vụ Quận ủy về kiểm tra, chỉ đạo đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy được phân công phụ trách các đảng bộ, chi bộ cơ sở có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị đại hội của các đảng bộ, chi bộ này.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở; tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy. Nhiệm vụ cụ thể như sau:

2.1. Ban Tổ chức Quận ủy

- Tham mưu phân công công tác đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy chỉ đạo đại hội tại các đảng bộ, chi bộ cơ sở.

- Tham mưu thẩm định trình Ban Thường vụ Quận ủy phương án nhân sự cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030.

- Hướng dẫn về công tác nhân sự cấp ủy cơ sở, thẩm định nhân sự cấp ủy, thẩm tra kết luận tiêu chuẩn chính trị cán bộ.

- Thường xuyên cập nhật, báo cáo tiến độ đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030 cho Ban Thường vụ Quận ủy và Ban Thường vụ Thành ủy.

- Phối hợp các cơ quan có liên quan hướng dẫn, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử hoặc có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Quận ủy

- Phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 45-CT/TW, các văn bản của Trung ương, Thành ủy và Quận ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030. Trong đó, nhấn mạnh làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

- Hướng dẫn xây dựng văn kiện đại hội cấp cơ sở, dự thảo nội dung nghị quyết đề đại hội thảo luận; hướng dẫn trang trí đại hội; hướng dẫn công tác tư tưởng, nắm bắt tình hình dư luận xã hội, công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội.

- Chủ trì phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận phát động các phong trào thi đua, các phong trào hành động cách mạng trong đoàn viên, hội viên tham gia thi đua lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2.3. Ủy ban Kiểm tra Quận ủy: Hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở; hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

2.4. Văn phòng Quận ủy: Hướng dẫn thảo luận và tổng hợp ý kiến thảo luận văn kiện đại hội; kinh phí đại hội; công tác lập, lưu trữ hồ sơ đại hội.

3. Đảng bộ phường (sau khi sắp xếp)

- Chuẩn bị dự thảo văn kiện đại hội Đảng bộ phường theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy.

- Xây dựng kế hoạch đại hội, chuẩn bị phương án nhân sự và tổ chức đại hội đảng bộ phường theo kế hoạch chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tổ chức các hội nghị để hoàn thành các nội dung đại hội theo quy định.

- Đảng ủy phường (sau khi sắp xếp) phải đồng thời lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt công tác tư tưởng trong đảng bộ, chi bộ; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân; phát động các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025; lãnh đạo phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm lệch lạc, sai trái, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực.

4. Các cấp ủy cơ sở

- Phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Quận ủy về công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030; ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện tại đơn vị mình; trực tiếp chỉ đạo công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội tại đơn vị.

- Các cấp ủy cơ sở phải báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Quận ủy xét duyệt dự thảo văn kiện và phương án nhân sự đại hội trước khi tiến hành đại hội. Thông báo thời gian triệu tập đại hội đảm bảo theo quy định.

- Trong 7 ngày làm việc kể từ ngày bế mạc đại hội, cấp ủy khóa mới báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy gồm: Các biên bản bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm và phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; tiến hành kiện toàn ngay các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026, đồng thời chuẩn bị nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, nhân sự lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) theo quy định. Xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội.

5. Các đồng chí Quận ủy viên phụ trách các đảng bộ, chi bộ cơ sở

Có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Quận ủy theo dõi, chỉ đạo việc chuẩn bị và tiến hành đại hội tại cơ sở. Nếu có vấn đề gì trở ngại hoặc phát sinh phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 273-KH/QU, ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ban Thường vụ Quận ủy về chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030.

Quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội nếu có vấn đề vướng mắc cần báo cáo ngay với Ban Thường vụ Quận ủy để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Đồng chí Trung tướng Lê Hồng Nam, UVBTVTU, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh,
- Các đồng chí Quận ủy viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội quận,
- Đảng ủy, chi ủy cơ sở,
- Văn phòng Quận ủy (LĐ, TH),
- Lưu Văn phòng Quận ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Lê Hoàng Hà



PHỤ LỤC 1
TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025-2030
(Kèm theo Kế hoạch số 320-KH/QU, ngày 12 tháng 5 năm 2025
của Ban Thường vụ Quận ủy)

1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; Quyết định số 1221-QĐ/QU, ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”,... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức vụ (cao hơn) lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 01 năm (12 tháng); trường hợp đặc biệt, chưa bảo đảm thời gian giữ chức vụ, thì giao cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

(6) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

(1) Đối với tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý thực hiện theo Quyết định số 2260-QĐ/TU, ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

(2) Đối với tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý thực hiện theo Quyết định số 1221-QĐ/QU, ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

PHỤ LỤC 2
SỐ LƯỢNG CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ
CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 320-KH/QU, ngày 12 tháng 5 năm 2025
của Ban Thường vụ Quận ủy)

1. Đối với đảng bộ phường

- Ban chấp hành: Từ 27 đến 33 đồng chí; trong đó, đảng bộ hợp nhất, sáp nhập từ 02 phường hoặc đảng bộ phường không thuộc diện hợp nhất, sáp nhập, thì số lượng tối đa không quá 27 đồng chí; đảng bộ hợp nhất, sáp nhập từ 03 phường trở lên, thì số lượng tối đa không quá 33 đồng chí.

- Ban thường vụ: Từ 09 đến 11 đồng chí. Định hướng cơ cấu, gồm: Bí thư, phó bí thư; chủ tịch hội đồng nhân dân (bí thư hoặc phó bí thư thường trực kiêm nhiệm), chủ tịch ủy ban nhân dân, 01 phó chủ tịch hội đồng nhân dân, 01 phó chủ tịch ủy ban nhân dân; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, trưởng ban xây dựng Đảng; chỉ huy trưởng quân sự, trưởng công an; chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và cơ cấu khác (nếu có) do Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

- Phó bí thư: 02 đồng chí (01 phó bí thư thường trực và 01 phó bí thư, chủ tịch ủy ban nhân dân phường).

2. Những đảng bộ, chi bộ cơ sở thuộc loại hình khác

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cơ bản thực hiện như ở nhiệm kỳ 2020-2025.

- Đối với đảng bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước có phạm vi hoạt động rộng, nhiều đầu mối trực thuộc, đông đảng viên, thì số lượng cấp ủy không quá 19 đồng chí, ban thường vụ không quá 05 đồng chí.

PHỤ LỤC 3
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030
(Kèm theo Kế hoạch số 320-KH/QU, ngày 12 tháng 5 năm 2025
của Ban Thường vụ Quận ủy)

A. QUY TRÌNH NHÂN SỰ

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỐI VỚI CÁC ĐẢNG BỘ, CHI BỘ KHÔNG THỰC HIỆN VIỆC SÁP NHẬP

(các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự)

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) Bước 2: Hội nghị cấp ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy)

Trên cơ sở kết quả hội nghị giới thiệu nhân sự ở bước 1, cấp ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ cấp ủy (cấp ủy) thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

** Thành phần:* Tập thể cấp ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy), cấp trưởng, cấp phó lãnh đạo đơn vị, cấp trưởng tổ chức chính trị - xã hội cơ quan (nếu có), bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) Bước 3: Hội nghị cấp ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, cấp ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) Bước 5: Hội nghị cấp ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; cấp ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu.

** Lưu ý:*

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

- Đối với đơn vị có khó khăn về nguồn nhân sự, số lượng ở các bước bảo đảm số lượng nhân sự được giới thiệu có số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được bầu.

¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu 7 người (tính theo số dư 15%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

II. QUY TRÌNH CHỈ ĐỊNH NHÂN SỰ TỪ NGUỒN TẠI CHỖ ĐỐI VỚI CÁC ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SAU KHI HỢP NHẤT, SÁP NHẬP

(1) *Bước 1:* Xây dựng và thông qua đề án nhân sự cấp ủy khóa mới

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng nêu tại Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường sáp nhập nhiệm kỳ 2025-2030 và tình hình đội ngũ cán bộ; Ban Thường vụ Đảng ủy phường (sau khi hợp nhất, sáp nhập) chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030 báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, thông qua trước khi trình Ban Chấp hành Đảng bộ phường thảo luận, biểu quyết thông qua theo quy định.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường

Căn cứ đề án nhân sự đảng ủy phường (sau khi hợp nhất, sáp nhập) được Ban Thường vụ Thành ủy thông qua và danh sách nguồn nhân sự; Ban Thường vụ Đảng ủy phường thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(3) *Bước 3:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ phường

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ phường thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

B. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất **khổ giấy A4** và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (*kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước*).
3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*) do cá nhân tự khai (*đánh máy*) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.

5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định)*.

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị,... *(có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền)*.

10. Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Các cấp ủy cơ sở chịu trách nhiệm chính trước ban thường vụ cấp ủy cấp trên trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung khác theo quy định.

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
